| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 3 – QUẢNG NINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 260/2026/QĐST-HNGĐ | *Quảng Ninh, ngày 04 tháng 9 năm 2026* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

## TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 – QUẢNG NINH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: bà Trương Thị Gái.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hiền.

2. Ông Đặng Gia Lâm.

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 258/2026/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 6 năm 2026.

## XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: chị Nguyễn Thị V, sinh năm 1980;

Nơi cư trú: tổ F, khu N (nay là Khu phố C), phường C, thành phố Q.

- Bị đơn: anh Lê Bá Đ, sinh năm 1977;

Nơi cư trú: tổ F, khu N (nay là Khu phố C), phường C, thành phố Q.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thị V và anh Lê Bá Đ thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: chị Nguyễn Thị V và anh Lê Bá Đ có 02 con chung là Lê Bá H, sinh ngày 29/6/2002 và Lê Hoàng H1, sinh ngày 31/3/2010. Khi ly hôn, anh

Lê Bá Đ sẽ là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Lê Hoàng H1 cho đến khi con thành niên (đủ 18 tuổi); chị Nguyễn Thị V không phải cấp dưỡng cho con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung Lê Hoàng H1 mà không ai được cản trở. Con chung Lê Bá H đã thành niên và khỏe mạnh, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: chị Nguyễn Thị V và anh Lê Bá Đ tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: không có.

- Về án phí: chị Nguyễn Thị V và anh Lê Bá Đ mỗi bên phải chịu 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm. Án phí ly hôn sơ thẩm của chị Nguyễn Thị V được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Nguyễn Thị V đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0002682 ngày 25/6/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Q (nay là thành phố Q). Trả lại cho chị Nguyễn Thị V số tiền 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6 và 7 Luật Thi hành án dân sự năm 2025; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật thi hành án dân sự năm 2025.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Quảng Ninh;
- Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ninh;
- UBND xã An Phú, thành phố Hải Phòng;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trương Thị Gái**